TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2021/HS-ST
Ngày: 10/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân T

Bà Phạm Thị T

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên toà: Bà Trần Duy Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/HSST ngày 02 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Trần Văn B, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc S, sinh năm 1964 và bà Lưu Thị N, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Tại bản án số 03/2020/HSST ngày 17/02/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Lê Đình T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện L, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Dương Đức T, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ Dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

Anh Phạm Quốc C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh L

(Tại phiên tòa anh Lê Đình T, anh Dương Đức T, Phạm Quốc C vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn B, sinh năm 1997 là đối tượng nghiện ma túy thường xuyên bỏ đi khỏi địa phương. Vào khoảng 23 giờ ngày 02/11/2020 Bình đi bộ từ thị trấn Nam Ban về thôn Sóc Sơn, xã Nam Hà, huyện Lâm Hà nhằm mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp khi đi đến khu vực phía sau UBND xã Nam Hà thì Bình phát hiện nhà kho xây bằng gạch của ông Lê Đình T không có ai trông coi nên Bình dùng điện thoại soi vào phía trong nhà thì thấy có 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ, trắng, đen (01 máy nổ; 01 đầu bơm; 01 giàn sắt xi để dựng máy) hiệu YaKaTa màu đỏ đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3, BKS 49V7-5925. Bình dùng kìm mang theo từ trước bẻ khóa nhà kho rồi đột nhập trộm cắp 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ trắng đen hiệu YaKaTa màu đỏ đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3, BKS 49V7-5925 sau đó bê dàn máy để lên xe mô tô rồi dắt ra ngoài sân rồi nổ máy điều khiển xe về thôn Hai Bà Trưng để cất giấu dàn máy xịt thuốc rồi điều khiển xe mô tô vứ mới trộm được về nhà ngủ. Đến 16 giờ ngày 03/11/2020 Bình điều khiển xe mô tô biển số 49V7- 5925 đến vị trí cất giấu dàn máy xịt thuốc sau rối chở đến nhà anh Công rao bán được 500.000đồng. Đến 12 giờ ngày 05/11/2020 Bình điều khiển xe mô tô trên đến tiệm thu mua sắt vụn của anh Dương Đức T tại tổ dân phố Đông Anh 1, thị trấn Nam Ban để bán, nhưng anh Toàn không mua nên Bình hỏi mượn anh Toàn 300.000đồng và gửi lại xe mô tô biển số 49V7- 5925 lại tiệm sắt vụn nhà anh Dương Đức T. Quá trình truy tìm đã thu giữ được các tài sản bị chiếm đoạt tại nhà anh Công, anh Toàn xác định người bán, người gửi các tài sản trên là bị cáo Trần Văn B. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 117/HĐ - ĐG ngày 18/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Lâm Hà bản kết luận: tài sản là 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ trắng đen (01 máy nổ; 01 đầu bơm; 01 giàn sắt xi để dựng máy) hiệu YaKaTa màu đỏ đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3, BKS 49V7-5925 giá trị là 5.730.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 tài sản là 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ, trắng, đen (01 máy nổ; 01 đầu bơm; 01 giàn sắt xi để dựng máy) hiệu YaKaTa và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3.

Về xử lý vật chứng: Ngày 07/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức giao trả 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ, trắng, đen (01 máy nổ; 01 đầu bơm; 01 giàn sắt xi để dựng máy) hiệu YaKaTa và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3, BKS 49V7-5925 cho ông Lê Đình T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đình T không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 chiếc kìm mà bị cáo Bình đã dùng để bẻ khóa đột nhập vào nhà anh Tưởng để trộm cắp sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã để kìm vào túi quần sau, trên đường di chuyển về nhà thì bị rơi mất, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm kiếm vật chứng trên nhưng không không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố bị cáo Trần Văn B về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Trần Văn B đã có tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" vào tháng 02/2020 tiếp tục phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong, không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện Lâm Hà trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản cáo trạng, vật chứng kết luận của Hội đồng định giá tài sản và những chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án về hành vi lén lút trộm cắp 01 giàn máy xịt thuốc sâu hiệu YaKaTa đỏ, trắng, đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3 của ông Lê Đình T để trong nhà kho không có người trông coi. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu. Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ trắng đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3 đang để tại nhà kho của anh Lê Đình T.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản do bị cáo Trần Văn B trộm cắp có giá trị là 5.730.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh xâm phạm đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Văn B có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên bỏ nhà đi khỏi địa phương. Bị cáo đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" vào tháng 02/2020 nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà tiếp tục có hành vi lén lút đột nhập vào ngôi nhà xây bằng gạch của anh Lê Đình T để trộm cắp 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ, trắng, đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, chấp hành hình phạt tù xong bị cáo tiếp tục thực hiện trộm cắp tài sản của người khác khi chưa được xóa án tích thể hiện sự liều lĩnh coi thường pháp luật thuộc trường hợp "*Tái phạm*" áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 để xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống tuân thủ pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 07/12/2020 Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Lê Đình T 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ trắng đen hiệu YaKaTa màu đỏ trắng đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm^3.

Đối với 01 chiếc kìm bị cáo dùng để bẻ khóa đột nhập vào nhà kho để trộm cắp tài sản, sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo đã để kìm vào túi quần sau, trên đường di chuyển về nhà thì bị rơi mất, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm kiếm vật chứng trên nhưng không không thu giữ được.

[6] Về trách nhiệm dân sự. Bị hại anh Lê Đình T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Quốc C, anh Dương Đức T là những người thực hiện giao dịch mua và cho gửi 01 giàn máy xịt thuốc sâu đỏ trắng đen hiệu YaKaTa màu đỏ đen và 01 xe mô tô Honda, loại Dream(WAND) màu nâu dung tích 97cm3 biển kiểm soát 49V7- 5925, nhưng do anh Công, anh Toàn không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý trách nhiệm Hình sự. Đối với số tiền 300.000đồng mà bị cáo mượn của anh Toàn, số tiền 500.000đồng mà bị cáo bán cho giàn máy xịt thuốc cho anh Công. Tại phiên tòa anh Công, anh Toàn có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên đối với số tiền 500.000đồng

mà bị cáo đã trực tiếp bán giàn máy xịt thuốc cho anh Phạm Quốc C, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Xét thấy đây là số tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi pham tội của bị cáo nên áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự cần buộc bị cáo Bình phải nộp lại số tiền 500.000đồng sung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 12(mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Buộc bị cáo Bình phải nộp lại số tiền là 500.000đồng sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sư, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo (*phần có liên quan*) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế A